



Lớp: _____

LỚP 4 - TUẦN 3

SHIPPER



Nhiệm vụ 1: Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống.

- a) $50\,472 = 50\,000 + 400 + 70 + 2$
- b) Số liền sau của $13\,409$ là $13\,408$
- c) Một số khi cộng với 0 thì bằng chính số đó.
- d) Một số khi nhân với 0 thì bằng chính số đó.
- e) Chỉ có các số $1, 3, 5, 7, 9$ là các số lẻ.



Nhiệm vụ 2: Giải bài toán sau.

Xếp đều 32 kiện hàng vào 4 cái thùng. Hỏi 6 cái thùng như thế chứa được bao nhiêu kiện hàng?

Bài giải

[illegible]



**Thùng giao hàng đã sẵn sàng.
Chúng ta cùng xác nhận lại địa chỉ giao hàng trước khi giao nhé!**

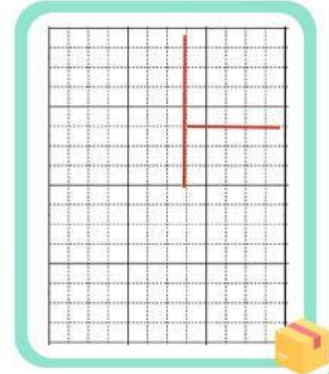
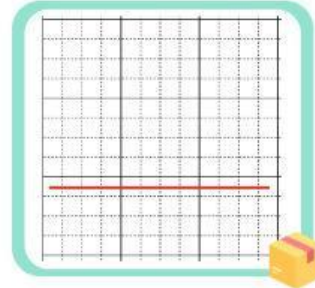
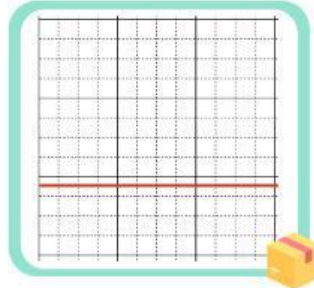
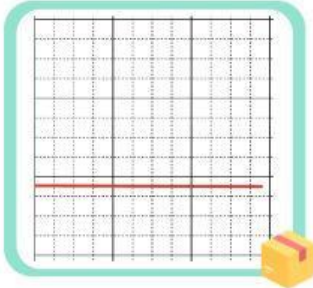
Nhiệm vụ 3: Đặt tính rồi tính.

 $38\ 624 + 2\ 317$

 $22\ 905 - 761$

 $1\ 307 \times 9$

 $4\ 926 : 5$



Một số kiện hàng chưa có địa chỉ. Bạn hãy tìm và ghi lại địa chỉ nhé!

Nhiệm vụ 4: Giải bài toán sau.

Rót hết 24 l sữa vào 6 can giống nhau. Hỏi 4 can như thế đựng được bao nhiêu lít sữa?

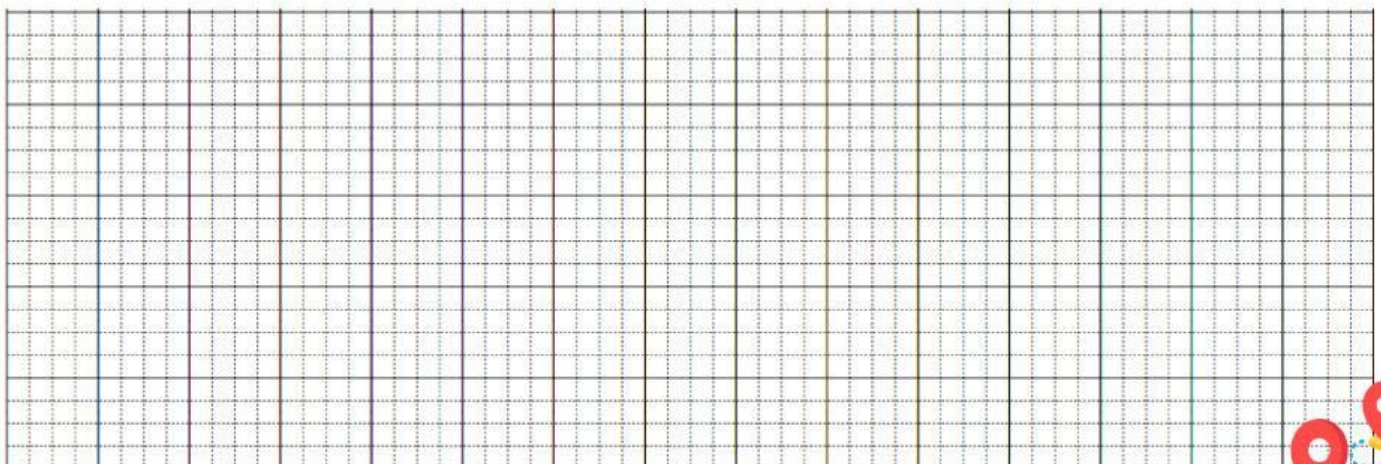
Tóm tắt
6 can: 24 l
.....
4 can: ... l?



24 l

?. l

Bài giải





Tại một xưởng gạch, người ta xếp đều 2 135 viên gạch vào 7 xe để vận chuyển đến công trình. Hỏi 5 xe như vậy chở được bao nhiêu viên gạch?

A large grid of graph paper with a small illustration of a yellow school bus and a pile of red bricks in the bottom right corner.

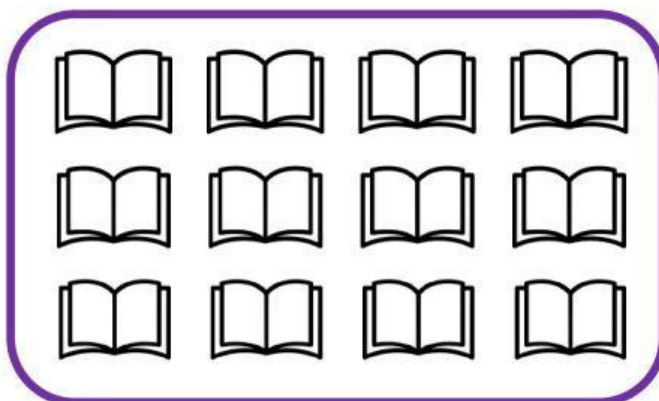


Tô màu **vàng** vào kiện hàng chứa số chia hết cho 2
Tô màu **tím** vào kiện hàng chứa số chia hết cho 9





Nhiệm vụ 7: Tô màu vào $\frac{1}{2}$ số đồ vật của mỗi hình sau rồi điền vào chỗ chấm.



$\frac{1}{2}$ số cây dù là cây dù.

$\frac{1}{2}$ số quyển sách là quyển sách.



Nhiệm vụ 8: Giải bài toán theo tóm tắt sau.



Tóm tắt

3 túi kẹo: 45 000 đồng

5 túi keo: ... đồng?

Bài giải

A full-page view of a blank sheet of graph paper. The page features a uniform grid of small squares formed by thin, light gray dashed lines. There are no margins, text, or other markings on the paper.

Tốt



Bình thường



Cần cố gắng